

Số: 37/2021/QĐST- HNGĐ

Q, ngày 27 tháng 7 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 50/2021/TB – TLVA ngày 28 tháng 06 năm 2021, giữa:

- N đơn: Anh Vũ Khắc H – Sinh năm 1984

Địa chỉ: Xóm 3, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La.

Nơi công tác: Trường Tiểu Học – Trung học cơ sở N, huyện Q, tỉnh Sơn La.

- Bị đơn: Chị Phạm Thị H1 – Sinh năm 1982

Địa chỉ: Xóm 3, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La.

Nơi công tác: Trường Tiểu Học – Trung học cơ sở Bình Minh, xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 51, 55, 57, 58, 59, 69, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 07 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 07 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Vũ Khắc H và Chị Phạm Thị H1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự theo biên bản thỏa thuận ngày 10/6/2021 như sau:

Anh Vũ Khắc H và chị Phạm Thị H1 có 02 con chung cháu tên là Vũ Thảo N sinh năm 2008, cháu Vũ Hải Đ sinh ngày 17/01/2015.

Anh chị thỏa thuận chị Phạm Thị H1 sẽ trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cả 02 con chung, anh Vũ Khắc H có trách nhiệm cấp dưỡng cho cháu Vũ Hải Đ cùng mẹ 2.000.000đ/ tháng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Thời hạn cấp dưỡng tính từ tháng 07/ 2021 (Thời điểm cấp dưỡng vào ngày 28 hàng tháng).

Anh H có trách nhiệm chi trả một nửa tiền viện phí, chi phí chữa bệnh khi các cháu ốm đau.

Anh Vũ Khắc H có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung:** Ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự theo biên bản thỏa thuận ngày 10/6/2021 như sau:

Tài sản chung gồm có:

+ 01 ngôi nhà xây 01 tầng 01 tum diện tích khoảng 108m² trên mảnh đất có diện tích 92,9 m² thuộc thửa đất số 139 tờ bản đồ số 18, địa chỉ: Xóm 3, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La, đất được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BH266830 ngày 14/5/2012 mang tên Nguyễn Văn Thủy, đã chỉnh lý biên động sang tên Phạm Thị H1 và Vũ Khắc H ngày 21/6/2019 . Tổng trị giá nhà và đất khoảng 800.000.000đ (*Tám trăm triệu đồng*)

+ 01 khoản tiền mặt **140.000.000đ** (*Một trăm bốn mươi triệu đồng*) do anh Vũ Khắc H đang giữ.

Anh H và chị H1 thỏa thuận về việc chia tài sản như sau:

Chị Phạm Thị H1 được quyền sử dụng và sở hữu 01 ngôi nhà xây 01 tầng 01 tum diện tích khoảng 108m² trên mảnh đất có diện tích 92,9 m² thuộc thửa đất số 139 tờ bản đồ số 18, địa chỉ: Xóm 3, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La, đất được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BH266830 ngày 14/5/2012 mang tên Nguyễn Văn Thủy, đã chỉnh lý biên động sang tên Phạm Thị H1 và Vũ Khắc H ngày 21/6/2019, và **50.000.000đ** (*Năm mươi triệu đồng*) trong số tiền chung **140.000.000đ** (*Một trăm bốn mươi triệu đồng*) anh H đang giữ, anh H có trách nhiệm thanh toán số tiền **50.000.000đ** (*Năm mươi triệu đồng*) trên cho chị H1 vào ngày 28/7/2021.

Anh Vũ Khắc H được quyền sở hữu **90.000.000đ** (*Chín mươi triệu đồng*) trong số tiền chung **140.000.000đ** (*Một trăm bốn mươi triệu đồng*) hiện tại anh đang giữ.

- **Về nợ chung:** Không có.

- **Về án phí:** Anh Vũ Khắc H tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), và phải chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng định kỳ, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số AA/2019/0000595 ngày 28/06/2021 nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự ./.

Nơi nhận:

- Đương sự (02);
- TAND Tỉnh (01);
- Viện kiểm sát nhân dân (02);
- Chi cục THA huyện (01);
- UBND xã Mường Chiên(01);
- Lưu hồ sơ vụ án(01).

THẨM PHÁN

Bùi Thị Kiều Anh